

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2019/HS-ST
Ngày 21 - 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Trung Thành

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Trần Công Bằng
+ Bà Nguyễn Thị Hải

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà: Ông Phan Mạnh Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 88/2019/HSST ngày 05 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2019/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo:

Phan Huy T; sinh ngày 04 tháng 6 năm 1975, tại huyện Z, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn B, huyện Z, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Phan Trọng T và bà Phạm Thị D; có vợ là Trần Thị Tố U và 04 người con (con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2008); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bố Trạch từ ngày 06/9/2019 đến ngày 01/11/2019 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lĩnh”. Có mặt

- Người làm chứng:

+ Anh Phạm Khắc V, sinh năm 1979; nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn B, huyện Z, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

+ Anh Hồ Mạnh Cường, sinh năm 1990; nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn B, huyện Z, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 15 phút ngày 06/9/2019, Phan Huy T đang đi trên xe mô tô cùng với Phạm Khắc V thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện tại túi áo khoác phía trên, bên trái của Phan Huy T có một gói nilon màu trắng, bên trong chứa 07 viên nén dạng thuốc tân dược, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu “WY”. T khai nhận số ma túy dạng Hồng Phiến trên đang đưa đi bán thì bị phát hiện và bị bắt giữ. Tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà ở của Phan Huy T phát hiện thu giữ tại đĩa đựng hoa quả trên bàn thờ bếp một túi nilon màu hồng, bên ngoài bề mặt có ký hiệu chữ “A”, bên trong chứa 38 viên nén màu hồng, dạng thuốc tân dược, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu “WY”. Quá trình điều tra, T khai nhận: Trước ngày 06/9/2019 khoảng 15 ngày, T ra huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An để mua thuốc Bắc về chữa bệnh gan thì có hỏi dò được nhà của người quen tên là K ở Tương Dương và đã đến chơi. Khi đến, T nhìn thấy một số người đang ngồi chơi và sử dụng ma túy. K đưa cho T 50 viên ma túy Hồng Phiến và nói “Cầm về bán thử xem thế nào, có tiền thì đưa lại sau”, T đồng ý và đưa về cất giấu tại đĩa đựng hoa quả trên bàn thờ bếp. Ngày 05/9/2019, T lấy ra 05 viên đưa cho “Lẹm” trú tại thị trấn Nông Trường Việt Trung, huyện Bồ Trách để dùng thử rồi lấy tiền sau. Đến ngày 06/9/2019, T lấy ra 07 viên ma túy cất vào túi áo rồi điện thoại cho Phạm Khắc V cùng đi lên nhà “Lẹm” để uống rượu, nếu “Lẹm” hỏi mua thì bán. Trên đường đi thì bị lực lượng Công an huyện Bồ Trách phát hiện, bắt giữ.

Tại bản kết luận giám định số: 817/GĐ-PC09 ngày 12/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình xác định: 07 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng, trên một mặt mỗi viên có in chữ “WY” là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,686gam; Tại bản kết luận giám định số 818/GĐ-PC09 ngày 12/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận: 38 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng, trên một mặt mỗi viên có in chữ “WY” là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 3,741gam. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự: 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trách đã thu giữ tại người Phan Huy T một túi nilon màu trắng bên trong chứa 07 viên nén màu hồng là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,686g và một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia-105 TA-1034; thu giữ tại nhà ở của Phan Huy T một túi nilon màu hồng bên trong chứa 38 viên nén màu hồng là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 3,741g. Sau giám định được niêm phong trong hai bì thư được dán kín, có số 817/GĐ-PC09 và 818/GĐ-PC09 có chữ ký của những người niêm phong.

Cáo trạng số: 82/CT - VKSBT ngày 05 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Phan Huy T

về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: xử phạt Phan Huy T từ 30 tháng đến 36 tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/9/2019 đến ngày 01/11/2019. Thời gian chấp hành hình phạt tù còn lại tính từ ngày thi hành án.

Về xử lý vật chứng đề nghị: Tịch thu tiêu huỷ 02 bì thư dán kính có số: 817/GĐ-PC09 và 818/GĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình bên trong có chứa khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định; trả lại cho bị cáo Thủy 01 điện thoại di động hiệu Nokia-105, ký hiệu TA-1034 và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố nên không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng, bị cáo trình bày đã nhận thức được sự sai trái về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật; việc thu thập tài liệu, chứng cứ của vụ án và các hành vi, quyết định tố tụng khác của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều được thực hiện đúng pháp luật. Việc truy tố của Viện kiểm sát là đúng thẩm quyền, tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, những người làm chứng Phan Khắc V và Hồ Mạnh C vắng mặt. Tuy nhiên, qua xem xét thấy sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng này không gây trở ngại đến việc xét xử vụ án, vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt họ.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Phan Huy T đều thống nhất khai nhận: Do cần tiền để tiêu xài nên T đã ra huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An mua ma túy Methamphetamine để bán lại cho các đối tượng nghiện lấy tiền chênh lệch.

Tổng khối lượng chất ma túy Methamphetamine mà T mua bán là 4,427gam. Xét lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người làm chứng các vật chứng đã thu giữ cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Phan Huy T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách và lời luận tội Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo là người trưởng thành, có nhận thức nhất định về pháp luật đáng lẽ ra bị cáo phải biết được việc mua bán trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do ý thức coi thường pháp luật, háo lợi nên bị cáo đã phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không chỉ xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất kích thích, gây nghiện mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội nói chung, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội. Do đó, cần phải xét xử nghiêm minh nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có quá trình nhân thân tốt, từ trước đến nay chưa từng bị xử lý về hành vi vi phạm pháp luật và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải; bố bị cáo là ông Phan Trọng T được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng 3. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội cũng như quá trình nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức án tương xứng với tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện mới có đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở lại làm công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với huỷ 02 bì thư gián kín có số 817/GĐ-PC09 và số 818/GĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, bên trong có chứa số lượng chất ma túy được hoàn lại sau giám định là vật chứng của vụ án thuộc chất cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Nokia -105, ký hiệu TA-1034 đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo nhưng không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Phan Huy T.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Liên quan đến vụ án còn có các đối tượng tên “K” ở huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An là người đã bán ma túy cho T, nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý cùng vụ án. Đối tượng có tên “Lệ” là người mua ma túy của T được xác định là Hồ Mạnh C, sinh 1990 trú tại tổ dân phố Tổ dân phố A, thị trấn B, huyện Z, tỉnh Quảng Bình. Nhưng quá trình điều tra Hồ Mạnh C không có mặt tại địa phương nên chưa đủ căn cứ để xử lý. Vì vậy, đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý khi có đủ căn cứ. Đối với Phạm Khắc V cùng với Thủy đi đến nhà Hồ Mạnh C, nhưng không biết T đang cất dấu ma túy trong người để mang đi bán nên không liên quan đến vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 251; điểm s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án; Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Huy T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phan Huy T 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/9/2019 đến 01/11/2019. Thời gian chấp hành hình phạt tù còn lại tính từ ngày thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 02 bì thư gián kín có số 817/GĐ-PC09 và số 818/GĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình bên trong có chứa số lượng chất ma túy hoàn lại sau giám định.

- Trả lại 01 điện thoại di động màu đen đã qua sử dụng có nhãn hiệu Nokia 105, ký hiệu TA-1034 cho bị cáo Phan Huy T.

Các vật chứng trên có đặc điểm, số lượng như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/11/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phan Huy T phải chịu nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/11/2019).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKSND tỉnh QB;
- Sở Tư pháp tỉnh QB;
- Phòng PV 06 CA tỉnh QB;
- VKSND huyện Bồ Trạch;
- CA huyện Bồ Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bồ Trạch;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, VP, THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Trung Thành